

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 26/2022/HNGĐ-ST
Ngày 24-02-2021
V/v: “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn
giữa chị Ch và anh L”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Phượng;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Côn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 207/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Linh Ch, sinh năm 2001. Địa chỉ: Tổ dân phố Cao An, thị trấn C, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1999. Địa chỉ: Tổ dân phố Cao An, thị trấn C, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Chị Ch vắng mặt có lý do; anh L vắng mặt lần hai không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 09-12-2021, bản tự khai ngày 14-12-2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Linh Ch trình bày:

Chị Trần Linh Ch và anh Nguyễn Thành L đăng ký kết hôn ngày 05/6/2020 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện HH, tỉnh Nam Định trên cơ sở

tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng bố mẹ đẻ anh L tại tổ dân phố Cao An, thị trấn Cồn. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp; chị Ch sinh liền hai con ngay sau khi kết hôn không lao động được, anh L lại không tu chí làm ăn nên kinh tế gia đình rất khó khăn. Mặc dù gia đình đã khuyên bảo, động viên nhiều lần nhưng anh L không thay đổi. Từ tháng 9 năm 2021, chị Ch chuẩn bị sinh con thứ hai, do anh L không thay đổi tính nết, không ai chăm lo cuộc sống của chị Ch và các con nên chị Ch đã đưa con về ở với bố mẹ đẻ. Chị Ch và anh L ly thân, chấm dứt quan hệ tình cảm, trách nhiệm từ đó đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Ch yêu cầu xin được ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị Ch và anh L có 02 con chung là cháu Nguyễn Trần Tuyết Nhi, sinh ngày 24/12/2020 và cháu Nguyễn Trần Minh Khoa, sinh ngày 19/10/2021. Hiện nay, hai con chung đang do chị Ch nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị Ch nhận nuôi cả hai con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Ch xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nghĩa vụ chung về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý số 207/TB-TLVA ngày 14-12-2021; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ hợp lệ cho anh Nguyễn Thành L nhưng anh L không đến Tòa án làm việc, không đưa ra lý do của sự vắng mặt và không gửi các văn bản trình bày ý của mình về yêu cầu khởi kiện của chị Trần Linh Ch. Đồng thời, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định cũng tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh L nhưng anh L vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần 2 không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 21, Điều 262 Bộ luật Tố tụng dân sự, thông qua việc kiểm sát tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội Đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án, căn cứ quy định tại các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, có đủ căn cứ xử cho ly hôn giữa chị Trần Linh Ch và anh Nguyễn Thành L. Đề nghị Tòa án giao con chung là cháu Nguyễn Trần Tuyết Nhi, sinh ngày 24/12/2020 và cháu Nguyễn Trần Minh Khoa, sinh ngày 19/10/2021 cho chị Ch tiếp tục nuôi dưỡng; anh L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Ch. Về phần tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, chị Trần Linh Ch có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Thành L đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt lần hai không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Ch, anh L là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ vợ chồng giữa chị Trần Linh Ch và anh Nguyễn Thành L là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện HH, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 05/6/2020. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Ch đối với anh L thì thấy: Sau khi kết hôn được khoảng một năm thì giữa chị Ch và anh L đã xảy ra nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân do kinh tế khó khăn, anh L không tu chí làm ăn trong khi chị Ch mang thai và sinh con nhỏ. Mặc dù đã được gia đình đôi bên khuyên giải nhưng giữa hai người không có những biện pháp cụ thể, thiết thực để giải quyết, khắc phục nên mâu thuẫn giữa chị Ch và anh L ngày càng trầm trọng. Mặt khác, anh L đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, đã biết được việc chị Ch làm đơn xin ly hôn nhưng không trình bày ý kiến, không đến Tòa án làm việc chứng tỏ anh L không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị Ch. Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự đã có đủ cơ sở xác định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ch và anh L đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Ch, cho chị Ch được ly hôn anh L là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Trần Linh Ch và anh Nguyễn Thành L có hai con chung là cháu Nguyễn Trần Tuyết Nhi, sinh ngày 24/12/2020 và cháu Nguyễn Trần Minh Khoa, sinh ngày 19/10/2021. Hiện hai con chung đang ở với chị Ch. Khi ly hôn, chị Ch đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của chị Ch trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung sau ly hôn thì thấy: Trong suốt thời gian vợ chồng ly thân, cả hai con chung đều do chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Đến nay, anh L cũng không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Hơn nữa, tính đến thời điểm hiện nay, cháu Nhi và cháu Khoa đều dưới ba tuổi nên cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của chị Ch: Giao hai con chung cho chị Ch tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các con chung thành niên; anh L không phải

cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị Ch là phù hợp quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Quá trình giải quyết vụ án, chị Ch xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nghĩa vụ chung về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Từ khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cho đến nay, anh L cũng không có ý kiến gì về việc giải quyết tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Linh Ch phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Linh Ch và anh Nguyễn Thành L.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Tuyết Nhi, sinh ngày 24/12/2020 và cháu Nguyễn Trần Minh Khoa, sinh ngày 19/10/2021 cho chị Trần Linh Ch tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Anh L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Ch mà có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Hiện cháu Nhi và cháu Khoa đang do chị Ch nuôi dưỡng nên hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ giao con cho nhau.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Trần Linh Ch phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai số 0006025 ngày 14-12-2021 của Ch cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu; chị Trần Linh Ch đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh+huyện: 2 bản;
- Ch cục THADS huyện: 1 bản;
- UBND TT Côn: 1 bản;
- Các đương sự: 2 bản;
- Lưu hồ sơ + VP: 3 bản.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Hòe

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Việt Hùng Nguyễn Ngọc Chnh

Ngô Thị Hòe

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Việt Hùng Nguyễn Ngọc Chnh

Ngô Thị Hòe

